TAND HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2019/HS-ST
Ngày 09 - 10 - 2019

N H Â N D A N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Lô Thị Châu**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Lang Văn Hải**
Ông **Mong Văn Nga**
- Thư ký phiên toà: Bà **Ngô Hải Yến -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà: Ông **Trần Văn Long** - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Văn K, sinh ngày 01/7/1996 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;
Nơi cư trú: Bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn C và bà Lô Thị N; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2019.
Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Tạ Thị An,** trợ giúp viên công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, chi nhánh số 2 bào chữa cho Lương Văn K.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, Lương Văn K đi xe máy đến bản Cắng, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Lương Văn K gặp một người đàn ông tên L, K hỏi "có mua được viên hồng không?", người đàn ông tên L trả lời "có". K lấy số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đưa cho L. Người đàn ông tên L cầm tiền và đi đâu đó khoảng 15 phút quay lại đưa cho Lương Văn K 01 (một) gói giấy bạc thuốc lá màu vàng, bên trong đựng 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp. Sau khi mua được ma túy, Lương Văn K cầm trên tay đi về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi Lương Văn K về đến khu vực khối 9, thị trấn K, huyện Q thì bị tổ công tác Đội cảnh sát giao thông 148 - phòng

cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 (một) gói giấy bạc thuốc lá màu vàng bên trong đựng 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp (methamphetamine), 01 (một) xe máy Sirius, biển kiểm soát 37F1-05612.

Kết luận giám định số 960/KL - PC09(MT) ngày 28/6/2019 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn K gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine). Các viên nén màu hồng (06 viên) thu giữ của Lương Văn K có khối lượng là 0,6g (không phẩy sáu gam).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Khoảng 21 giờ ngày 25/6/2019 tại khu vực khối 9, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Lương Văn K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Đội cảnh sát giao thông 148 - phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 (một) gói giấy bạc thuốc lá màu vàng bên trong đựng 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp (methamphetamine), 01 (một) xe máy Sirius, biển kiểm soát 37F1-05612.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKS-QP ngày 09/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lương Văn K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với người đàn ông tên L có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lương Văn K (theo lời khai của Lương Văn K), do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, mức hình phạt đối với bị cáo Lương Văn K từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo,

người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 21 giờ ngày 25/6/2019 tại khu vực khối 9, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Lương Văn K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Đội cảnh sát giao thông 148 - phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 (một) gói giấy bạc thuốc lá màu vàng bên trong đựng 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp (methamphetamine), 01 (một) xe máy Sirius, biển kiểm soát 37F1-05612.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 25/6/2019, phù hợp với vật chứng được thu giữ, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ kết luận giám định số 960/KL - PC09(MT) ngày 28/6/2019 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn K gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine). Các viên nén màu hồng (06 viên) thu giữ của Lương Văn K có khối lượng là 0,6g (không phẩy sáu gam).

Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Văn K đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng về mặt xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội về ma túy tại địa phương. Do vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Lương Văn K không có tình tiết tăng nặng. Có 01 tình tiết giảm nhẹ là có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[5] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn K từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù. Đề nghị của đại diện viện kiểm sát là hợp lý, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là hơi thấp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản. Vì vậy hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, các cơ quan chức năng đã thu giữ 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp có khối lượng 0,6g (không phẩy sáu gam), đã sử

dụng 0,1g (không phẩy một gam) trong quá trình giám định, còn lại 0,5g (không phẩy năm gam). Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy, theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 37F1-05612 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lương Thị V, sinh năm 1979, địa chỉ: bản Đổ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên Tòa án không xem xét nữa.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Văn K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Lương Văn K: 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/6/2019.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong nguyên vẹn, bên trong đựng: 05 (năm) viên nén màu hồng có khối lượng 0,5g (không phẩy năm gam), mảnh giấy bạc thuốc lá màu vàng và vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Lương Văn K. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/9/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Q.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND huyện Q;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Trại tạm giam, trại giam;
- UBND xã C, huyện Q;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Thị Châu